TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ GIA NGHĨA** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 17-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Yến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Tâm và bà Đỗ Thị Mau.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Xuân Diệu – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Thạch Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 09/4/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/HSST-QĐ ngày 24/4/2018 đối với bị cáo:

Phạm Hoàng S, sinh năm 1989, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKHKTT: Tổ 3, ấp 8, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp nhất định; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T *(SN 1953)* và bà Trần Thị Huỳnh N *(SN 1960)*; bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Ngày 14/01/2010 phạm tội "*Cướp tài sản"* tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2011/HSST ngày 30/6/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tuyên phạt 09 năm tù, ngày 26/4/2017 chấp hành xong; Nhân thân: Tại bản án số 15/2018/HSST ngày 21/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" án chưa có hiệu lực; bị bắt tạm giam trong vụ án khác tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Song - Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị X sinh năm 1981;
Địa chỉ: Thôn Tân Tiến, xã T, thị xã G, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00h30’ ngày 15/11/2017, Phạm Hoàng S đón xe Taxi từ chợ G đến khu vực đường T thuộc xã T, thị xã G tìm kiếm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà chị Nguyễn Thị X *(SN 1981)*, trú tại thôn T, xã T, S nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô BKS 48F9 - 3585, nhãn hiệu NOBLE, kiểu dáng Dream II, của chị X dựng bên hông nhà không có người trông coi. S lấy 01 chiếc kìm bấm bằng kim loại dài 20cm, 01 chiếc kìm cộng lực dài 40cm *(là dụng cụ S mang theo để phá khóa)* cắt ổ khóa cổng vào trộm cắp xe mô tô rồi tẩu thoát về Bình Phước. Ngày 24/11/2017, S điều khiển xe mô tô đã trộm cắp nói trên đến địa bàn xã H, huyện S để trộm cắp thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Song phát hiện và bắt giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 05/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 48F9 - 3585 trị giá 3.960.000đ.

*** Vật chứng thu giữ được:**

Vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô nhãn hiệu NOBLE, kiểu dáng Dream II, màu nâu, BKS 48F9 – 3585; số máy 50FMG2001287, số khung G3UM7X001287.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT -VKS ngày 06/4/2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng S về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà , các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng , thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ngày 30/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô BKS 48F9 - 3585 cho chị Nguyễn Thị X, là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm đề nghị xử lý bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông. Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng 00h30’ ngày 15/11/2017, tại thôn T, xã T, thị xã G, Phạm Hoàng S đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô BKS 48F9 – 3585, kiểu dáng Dream II của chị Nguyễn Thị X. Kết quả định giá tài sản xác định giá trị xe chiếc xe mô tô BKS 48F9 – 3585 là 3.960.000đ.

Do vậy, hành vi của bị cáo Phạm Hoàng S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực. Hành vi của bị cáo thực hiện trước 0 giờ ngày 01/01/2018 nên theo điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, căn cứ khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo.

Tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của chị X, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là những người có đầy đủ khả năng nhận thức được rằng quyền sở hữu về tài sản là quyền được pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi xâm phạm trái pháp luật nào xâm phạm đến tài sản của người khác cũng đều bị xử lý nghiêm. Bị cáo vừa chấp hành xong Bản án về tội “*Cướp tài sản*”, lẽ ra phải lấy đó làm gương. Tuy nhiên với ý thức coi thường pháp luật, cộng với động cơ muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội của mình. Do vậy, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Ngoài ra, bị cáo còn đang bị xét xử phúc thẩm theo Bản án số 15/2018/HSST ngày 21/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Đắk Song xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” đối với hành vi phạm tội thực hiện ngày 24/11/2017.

[4] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa xóa án tích về hành vi phạm tội "*Cướp tài sản*" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2011/HSST ngày 30/6/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước lại tiếp tục thực hiện hành vi "*Trộm cắp tài sản*" nên bị cáo còn bị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Phạm Hoàng S mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[7] Tại phiên tòa, qua phần tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Về việc bồi thường thiệt hại: Người bị hại là chị Nguyễn Thị X đã nhận lại được tài sản và không có yêu cầu gì nên không đề cập giải quyết.

[9] Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Ngày 30/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô BKS 48F9 - 3585 cho chị Nguyễn Thị X, là chủ sở hữu hợp pháp.

[10] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hoàng S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Chấp nhận ngày 30/01/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe mô tô BKS 48F9 - 3585 cho chị X, là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc

hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hoàng S phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
-VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thị xã Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA. thị xã Gia Nghĩa;
- Công an thị xã Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thị xã Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Yến